TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018 /HNGĐ-ST
Ngày: 19-10- 2018
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Dương Thị Huệ.
2. Bà Ngô Thị Thanh Xuyên.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Thái - kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 118/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy T, sinh năm 1995 *(có mặt)*
Cư trú: Tổ 11, phường H, Thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1992 *(có mặt)*
Cư trú: Tổ 13, phường T, thành phố S, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Nguyễn Thúy Thúy trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Thế N năm 2015, trước khi kết hôn có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H Thành, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không còn hợp nhau thường xuyên bất đồng quan điểm sống, luôn cãi nhau, vợ chồng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay, hiện đôi bên không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Thế N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015. Hiện con chung đang ở với chị, khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thế Nam trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng kết hôn năm 2015, trước khi kết hôn có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, hôn nhân là tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nhưng không lớn. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn mong muốn về đoàn tụ cùng nhau nuôi dậy con chung vì con chung còn quá nhỏ.

- Về con chung: có 01 con chung Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015. Hiện con chung đang ở với chị Thúy, khi ly hôn đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu chị Thúy cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thúy T cương quyết xin ly hôn và đề nghị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh Nguyễn Thế N nhất trí thuận tình ly hôn và nhất trí giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân thành phố Sông Công phát biểu quan điểm:

* Về tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" căn cứ Điều 28, 35, 39 BLTTDS Tòa án nhân dân thành phố Sông Công thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án, đã được thực hiện theo đúng trình tự tố tụng. Không có vi phạm, không có đề xuất kiến nghị gì.

* Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án:

Căn cứ điều 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình

- Về Quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thúy T với anh Nguyễn Thế N.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của chị Nguyễn Thúy T, giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015. Chị T không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh N.

- Về tài sản chung: Chị Thúy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Thúy chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Nguyên đơn chị Nguyễn Thúy T khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung với bị đơn là anh Nguyễn Thế N. Bị đơn cư trú tại phường T, thuộc thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Thế N kết hôn năm 2015. Trước khi kết hôn có tìm hiểu, hôn nhân là do tự nguyện, vợ chồng có làm đám cưới theo phong tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, vợ chồng đã ly thân được hơn một năm, đôi bên không còn quan tâm chăm sóc nhau. Chị T có đơn xin ly hôn anh N, quá trình thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nam không nhất trí ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị T và anh N tuy mới kết hôn nhưng đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi, xúc phạm lẫn nhau, Mặc dù đã được gia đình hai bên động viên, hòa giải nhiều lần nhưng những bất đồng vẫn liên tục xẩy ra, không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Vợ chồng ly thân được thời gian dài, đôi bên không còn quan tâm chăm sóc nhau. Hai bên gia đình mong muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con chung nên đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa ngày hôm nay Hội đồng xét xử đã động viên hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị T vẫn kiên quyết yêu cầu xin ly hôn do tình cảm với anh N đã không còn. Xét thấy, Nền tảng cơ bản của hôn nhân là sự yêu thương tự nguyện của cả hai vợ chồng, nhưng đến nay đã không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng không thể hàn gắn. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thúy T cương quyết xin ly hôn anh Nguyễn Thế N nhất trí. Do vậy Tòa án căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn cho chị T và anh N.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015. Hiện con chung đang ở với chị T. Khi ly hôn chị T đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không yêu cầu

anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị T về việc giao con chung Hội đồng xét xử thấy: chị T có công việc và thu nhập, *(có xác nhận của cơ quan chủ quản)* có chỗ ăn ở ổn định, hiện tại con chung đang ở với chị T, được chị T chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo. Cháu Nguyễn Trường An, sinh ngày 06/12/2015 chưa đủ 36 tháng tuổi cần mẹ chăm sóc, tại phiên tòa chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Thế N thỏa thuận được việc giao con chung. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị T và anh N, giao cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015 .

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nam cho đến khi chị T có yêu cầu.

Anh N được quyền đi lại thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

[2.4] Về tài sản chung, công nợ: Chị T và anh N xác định không có. Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy T và anh Nguyễn Thế N.

2. *Về con chung*:

- Giao cho chị Nguyễn Thúy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Trường A, sinh ngày 06/12/2015.

Anh Nguyễn Thế N được quyền đi lại thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Nguyễn Thúy T không yêu cầu anh Nguyễn Thế N cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Thế N cho đến khi chị T có yêu cầu.

4. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về công nợ*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thúy T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu số 0010992 ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND cùng cấp ;
- Chi cục Thi hành án cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Thị Bình